| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOÀ VANG**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ | *Hòa Vang, ngày 06 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/7/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Phú H II, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: Thôn Phú H II, xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Tổ 89, phường Thọ Q, quận Sơn T, Tp Đà Nẵng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn (theo giấy chứng kết hôn số 29/2004, quyển số 01/2004 ngày 03/5/2017).

[2] Về con chung: thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị L sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh K, sinh ngày 26/10/2012 đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 01/12/2003 đến tuổi trưởng thành. Bà L và ông T không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T phải chịu 300.000đ theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, nuôi con chung và các thỏa thuận khác theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2019 như đã nhận định trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Bà Nguyễn Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh K, sinh ngày 26/10/2012 đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 01/12/2003 đến tuổi trưởng thành. Bà L và ông T không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn T đã nộp theo biên lai thu số 2416 ngày 18/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng. Bà L và ông T đã nộp đủ lệ phí HNGĐ-ST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự ;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND phường An Hải Bắc
(Giấy chứng kết hôn số
29/2004, quyển số 01/2004 ngày 03/5/2017);
- Lưu hồ sơ .

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Diệp**